

Số: 01/TTr-HĐQT-FAROS

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FAROS

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty, Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua chủ trương phát hành tăng vốn điều lệ (Phương án chi tiết đính kèm Tờ trình này) với các nội dung cơ bản như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Faros
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VNĐ (Mười nghìn đồng)
- Số lượng phát hành: Tối đa 107.500.000 cổ phiếu (Một trăm lẻ bảy triệu, năm trăm nghìn cổ phiếu)
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): Tối đa 1.075.000.000.000 VNĐ (Một nghìn không trăm bảy mươi lăm tỷ đồng)
- Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu. Cổ đông có quyền chuyển quyền mua của mình cho các cổ đông khác
- Tỷ lệ phát hành: Phát hành tối đa 107.500.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 4:1. Cụ thể, mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sở hữu 04 cổ phần cũ được quyền đăng ký mua thêm 01 cổ phần mới
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần cổ phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần
- Giá phát hành dự kiến: Mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 12.500 đồng/cổ phần.

Căn cứ vào tình hình thực tế, ĐHĐCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT quyết định lại mức giá chào bán phù hợp nếu cần thiết nhưng không thấp hơn 10.000/cổ phần.

- Nguyên tắc xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu đối với đợt phát hành cổ phiếu là 50% số lượng chào bán. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng Quản trị có quyền hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu.



dụng nguồn vốn vay) để thực hiện kế hoạch đầu tư.

- Thời gian chào bán dự kiến: Thời điểm thực hiện đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến bắt đầu vào Quý I năm 2017 sau khi ĐHĐCĐ thông qua và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Thời gian và lộ trình phân phối cụ thể sẽ do HĐQT Công ty quyết định dựa vào các điều kiện thực tế trên cơ sở phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kế hoạch sử dụng vốn:
 - Tối đa 1.048.000.000.000 đồng (97,49% tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành) sẽ được Công ty sử dụng để đầu tư thực hiện Dự án FLC Sea Tower Quy Nhơn tại khu đất DV1, DV4 phía Tây đường An Dương Vương, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
 - Phần còn lại 27.000.000.000 đồng (2,51% tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành) (nếu có) và phần thặng dư (trong trường hợp số tiền thực thu được lớn hơn số tiền dự kiến nêu trên) sẽ được bổ sung vào vốn lưu động.

- Lưu ký và niêm yết cổ phiếu:

Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc tiếp theo để hoàn thành việc phát hành:

- Quyết định mức giá phát hành cho các cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư có nhu cầu phù hợp với tình hình thị trường tại thời điểm phát hành trong trường hợp tình hình thực tế thay đổi so với dự kiến;
- Đàm phán với nhà đầu tư và quyết định giá bán cổ phần không phân phối hết trong phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu và cho các đối tượng khác nhưng không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo các phương án nêu trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng

5758
GTY
HÀN
DỰN
ROS
EM-T

- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi đăng ký doanh nghiệp liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành theo các phương án ở trên tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật;
- Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được nếu có) để sử dụng theo đúng mục đích được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo tình hình thực tế, đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất nếu có điều chỉnh mục đích sử dụng vốn;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án huy động vốn hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng cảm ơn!



Lê Thành Vinh



PHƯƠNG ÁN
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FAROS

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FAROS

Faros
Construction

- ❖ Địa chỉ: 36 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- ❖ Điện thoại: (84.4) 3224 2600
- ❖ Fax: (84.4) 3224 2601
- ❖ Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0105167581, đăng ký lần đầu ngày 01/03/2011, đăng ký sửa đổi lần thứ 13 ngày 09/11/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp.



I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ TỎ CHỨC ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
2. Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
3. Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
4. Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
5. Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và nhu cầu tăng vốn

Hiện nay, Công ty Cổ phần Xây dựng Faros (“**Công ty**” hoặc “**Faros**”) đang kinh doanh trong một số lĩnh vực chính như: hoạt động xây dựng và lắp đặt các công trình, tư vấn quản lý, tư vấn thiết kế, bán hàng và cung cấp dịch vụ khác.

Trong thời gian tới, nhận định thị trường bất động sản sẽ khởi sắc cùng với chiến lược mở rộng hoạt động kinh doanh, Công ty muốn tập trung nguồn lực thêm cho việc thực hiện các dự án bất động sản với tư cách là chủ đầu tư. Dự án xây dựng công trình FLC Sea Tower Quy Nhơn là một trong những Dự án mà Faros xác định dồn tổng lực thực hiện trong hai năm sắp tới.

Ngoài ra, Công ty cũng có chủ trương đầu tư chuyên sâu hơn vào các lĩnh vực hoạt động thường xuyên nhằm nâng cao năng lực của tổng thầu và tạo ra các sản phẩm, dịch vụ chuyên nghiệp, có chất lượng hơn cho thị trường xây dựng.

Như vậy, xuất phát từ những yếu tố trên, việc tăng vốn của Công ty là thật sự cần thiết và cần phải thực hiện để triển khai thành công kế hoạch kinh doanh năm 2016 và những năm tiếp theo.

2. Mục đích tăng vốn

10
CỔ
CƠ
ĐY
=A
/SL

Mục đích của việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ **4.300.000.000.000 đồng** lên **5.375.000.000.000 đồng** bao gồm:

- Đầu tư thực hiện Dự án FLC Sea Tower Quy Nhơn (Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Tổ hợp khách sạn 5 sao đạt tiêu chuẩn Quốc tế, Trung tâm thương mại, dịch vụ văn phòng và nhà ở tại Khu DV1 và DV4 thuộc Khu Đô thị- Thương mại- Dịch vụ phía Tây đường An Dương Vương, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn: **1.048.000.000.000 đồng**.
- Bổ sung vốn lưu động của Công ty: **27.000.000.000 đồng**.

III. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

<i>Tên cổ phiếu:</i>	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Faros.
<i>Mã cổ phiếu:</i>	ROS.
<i>Mệnh giá:</i>	10.000 đồng/cổ phần.
<i>Loại cổ phần:</i>	Cổ phần phổ thông.
<i>Số lượng cổ phần trước khi phát hành:</i>	430.000.000 (Bốn trăm ba mươi triệu) cổ phần.
<i>Tổng số lượng cổ phần phát hành thêm dự kiến:</i>	107.500.000 (Một trăm linh bảy triệu năm trăm nghìn) cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ do HĐQT quyết định.
<i>Số lượng cổ phần sau khi hoàn thành phát hành dự kiến:</i>	537.500.000 (Năm trăm ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn) cổ phần.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Phương án phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros cụ thể như sau:

1. Số lượng cổ phần phát hành và tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu

Tổng cộng số lượng cổ phần phát hành thêm là **107.500.000** (Một trăm linh bảy triệu năm trăm nghìn) cổ phần cho cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phần theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông tại thời điểm đó với tỷ lệ 4:1. Cụ thể, mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sở hữu 04 cổ phần cũ được quyền đăng ký mua thêm 01 cổ phần mới.

$$\text{Số cổ phần được đăng ký mua} = \text{Số cổ phần sở hữu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc phát hành} \times \frac{1}{4}$$

Ủy quyền:

Tùy tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số đợt phát hành, thời gian phát hành, giá phát hành, số lượng cổ phần phát hành và tỷ lệ phát hành của từng đợt phù hợp với Phương án phát hành này.

2. Nguyên tắc xác định giá chào bán

a) Giá trị sổ sách

	30/06/2016	
	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
Nguồn vốn chủ sở hữu (đồng)	4.624.574.258.215	4.554.831.259.687
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	4.300.000.000.000	4.300.000.000.000
Giá trị sổ sách tại 30/06/2016 (đồng/cổ phần)	10.755	10.593

b) Giá trị thị trường

Giá thị trường bình quân của cổ phiếu Faros (từ ngày 01/9/2016 đến ngày 15/11/2016) là 66.300 đồng/cổ phần.

c) Xác định giá chào bán

Mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 12.500 đồng/cổ phần.

Căn cứ vào tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lại mức giá chào bán phù hợp nếu cần thiết nhưng không thấp hơn 10.000/cổ phần.

3. Phương án xử lý số cổ phần lẻ

Số cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần cổ phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 110 cổ phần tại ngày chốt danh sách. Với tỷ lệ thực hiện 4:1, cổ đông A sẽ nhận được quyền mua $110 * 1/4 = 27,50$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phần lẻ, cổ đông A được quyền mua thêm 27 cổ phần mới, phần lẻ 0,5 cổ phần được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.

4. Phương án xử lý số cổ phần không bán hết

Số cổ phần không bán hết sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Faros phân phối cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Số cổ phần không bán hết bao gồm:

- i) Cổ phiếu lẻ phát sinh do việc làm tròn đến hàng đơn vị số cổ phiếu được đăng ký mua;
- ii) Cổ phiếu không bán hết do hết thời hạn đăng ký mua cổ phiếu dành cho cổ đông hiện hữu mà cổ đông hiện hữu không thực hiện đăng ký mua hoặc không chuyển nhượng quyền mua.

5. Chuyển nhượng quyền mua cổ phần

Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng 01 lần (không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng quyền.

Thời hạn và thủ tục cho việc chuyển quyền này do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Faros quyết định.

6. Mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + I_1 * PR}{(1 + I_1)}$$

Trong đó:

- PR(t-1) là giá giao dịch của Công ty ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền;
- PR là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;
- I_1 : Tỷ lệ vốn tăng.

Ngoài ra, việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ ngay lập tức làm tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty; trong khi đó, nguồn vốn kinh doanh bổ sung thu được từ đợt phát hành chưa thể tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay tại thời điểm chào bán. Do đó, thu nhập trên một cổ phần (EPS) sẽ giảm.

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận ròng}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Hiệu ứng pha loãng EPS sẽ giảm dần nếu nguồn vốn bổ sung từ đợt chào bán được đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo được sự tăng trưởng về lợi nhuận.

Việc phát hành thêm cổ phiếu cũng có thể khiến giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) giảm khi số lượng cổ phiếu lưu hành tăng nhanh hơn tốc độ tăng của nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm chào bán. BVPS được tính với công thức:

$$\text{BVPS} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

7. Nguyên tắc xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu đối với đợt phát hành cổ phiếu là 50% số lượng chào bán. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh cơ cấu vốn (sử dụng nguồn vốn vay) để thực hiện kế hoạch đầu tư.

8. Lưu ký và niêm yết bổ sung

Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

9. Chào mua công khai

Trong trường hợp có tỷ lệ sở hữu của cổ đông sau khi thực hiện quyền mua vượt quá tỷ lệ 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

10. Thời điểm thực hiện đợt phát hành

Thời điểm thực hiện đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến bắt đầu vào Quý I năm 2017 sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Thời gian và lộ trình phân phối cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Faros quyết định trên cơ sở các điều kiện phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

11. Các vấn đề khác

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Quyết định mức giá phát hành cho các cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư có nhu cầu phù hợp với tình hình thị trường tại thời điểm phát hành trong trường hợp tình hình thực tế thay đổi so với dự kiến;
- Đàm phán với nhà đầu tư và quyết định giá bán cổ phần không phân phối hết trong phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu và cho các đối tượng khác nhưng không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo các phương án nêu trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt phát hành;
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi đăng ký doanh nghiệp liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành theo các phương án ở trên tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật;

- Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được nếu có) để sử dụng theo đúng mục đích được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo tình hình thực tế, đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất nếu có điều chỉnh mục đích sử dụng vốn;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án huy động vốn hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Căn cứ vào mức giá dự kiến phát hành cho các đối tượng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần, nếu số cổ phần được bán toàn bộ với mức giá dự kiến tối thiểu như trên, khoản tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ là 1.075.000.000.000 đồng (chưa bao gồm thặng dư nếu có). Trong đó:

- Tối đa 1.048.000.000.000 đồng (97,49% tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành) sẽ được Công ty sử dụng để đầu tư thực hiện Dự án FLC Sea Tower Quy Nhơn tại khu đất DV1, DV4 phía Tây đường An Dương Vương, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- Phần còn lại 27.000.000.000 đồng (2,51% tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành) và phần thặng dư (trong trường hợp số tiền thực thu được lớn hơn số tiền dự kiến nêu trên) sẽ được bổ sung toàn bộ cho vốn lưu động.



CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

XÂY DỰNG FAROS

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/TTr-HĐQT-FAROS

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thay đổi tên của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG FAROS

Được thành lập từ năm 2011, đến nay, Công ty Cổ phần Xây dựng Faros đã dần khẳng định được tên tuổi và vị thế trên thị trường xây dựng, thi công, lắp đặt các công trình. Trong số các công trình nổi bật mà Công ty từng thi công có rất nhiều công trình hợp tác với Chủ đầu tư - Tập đoàn FLC, có thể kể đến như: Quần thể du lịch nghỉ dưỡng sinh thái FLC Sầm Sơn; Tòa nhà chung cư FLC Complex Hà Nội; Tòa nhà chung cư FLC Star Tower; Quần thể sân golf, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí FLC Quy Nhơn; Tổ hợp Chung cư cao cấp, khu thương mại và văn phòng FLC Twin Towers... Với những kết quả đã đạt được, Công ty luôn được Tập đoàn FLC đánh giá cao và tin tưởng lựa chọn giao những công trình trọng điểm. Trong tương lai, chúng tôi tin tưởng rằng, Công ty sẽ còn song hành với Tập đoàn FLC kiến tạo những công trình mang tầm vóc và ý nghĩa lớn lao hơn nữa cho đất nước.

Với mong muốn thúc đẩy, tăng cường việc hợp tác và ràng buộc chặt chẽ hơn với Tập đoàn FLC, đồng thời hướng tới mục tiêu nâng tầm thương hiệu của Công ty, trên cơ sở được sự chấp thuận của Tập đoàn FLC, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua chủ trương thay đổi tên của Công ty như sau:

1. Thay tên của Công ty:

- Tên hiện tại: Công ty Cổ phần Xây dựng Faros;
- Tên đề xuất thay đổi: Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros.

2. Ủy quyền thực hiện:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi các quy định tương ứng tại Điều lệ của Công ty.
- Giao Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để tiến hành đăng ký kinh doanh ghi nhận việc thay đổi tên của Công ty theo đúng quy định pháp luật và các quy định của Công ty.



Kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Thành Vinh



Số: 03/TTr-HĐQT-FAROS

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG FAROS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Công ty Cổ phần Xây dựng Faros (“**Công ty**”) được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 09/12/2009, thay đổi lần thứ 13 ngày 09/11/2016. Hiện tại, Công ty đang kinh doanh trong một số lĩnh vực chính như: hoạt động xây dựng và lắp đặt các công trình, tư vấn quản lý, tư vấn thiết kế. Tuy nhiên, trong thời gian tới, ngoài việc tiếp tục duy trì và phát huy thế mạnh trong các hoạt động kinh doanh hiện có, Công ty sẽ tìm kiếm cơ hội đầu tư, mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh mới nhằm mục tiêu tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bổ sung một số ngành nghề vào hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty và ủy quyền thực hiện như sau:

1. Bổ sung một số ngành nghề vào hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
2	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
3	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
4	Sửa chữa thiết bị điện	3314
5	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
6	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730



7	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
8	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác Bán buôn máy móc, thiết bị y tế, văn phòng, dệt, may, da giày, điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659
9	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
10	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
11	Sửa chữa thiết bị khác	3319
12	Hoạt động viễn thông có dây (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	6110
13	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
15	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa, sản phẩm gỗ sơ chế, sơn và véc ni, vật liệu xây dựng như: cát, sỏi, giấy dán tường và phủ sàn, đồ ngũ kim và khóa, thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác, thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su;	4663
16	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
17	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
18	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
19	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
20	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương	2599

	tự ; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện;	
21	Hoạt động viễn thông không dây (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	6120
22	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
23	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
24	Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón	0891
25	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
26	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô, xe máy	4543
27	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada; Cung cấp truy cập Internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng và ISP nhưng không do ISP sở hữu và vận hành, như truy cập Internet quay số (dial-up); Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet); (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	6190
29	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
30	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
31	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
32	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Không bao gồm xuất khẩu lao động và giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	7810
33	Cung ứng lao động tạm thời	7820

11/11/2011

	(Không bao gồm xuất khẩu lao động và giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	
34	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Không bao gồm xuất khẩu lao động và giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	7830
35	Giáo dục nghề nghiệp (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8532
36	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
37	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
38	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
39	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
40	Sản xuất than cốc	1910
41	Khai thác và thu gom than cứng	0510
42	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
43	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
44	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
45	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
46	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bì chưa được phân vào đâu	1709
47	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
48	Khai thác và thu gom than non	0520
49	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	6619
50	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

51	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, ô tô vận tải	4511
52	Lập trình máy vi tính	6201
53	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
54	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
55	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống vi tính	6202
56	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
57	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
58	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: cho thuê ô tô (trừ ô tô chuyên dụng)	7710
59	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ đấu giá bất động sản (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề của người đại diện theo pháp luật); Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
60	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
61	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân phối vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
62	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh	0118
63	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Truyền tải và Phân phối điện	3510
64	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
65	Thu gom rác thải không độc hại	3811

66	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
67	Bán buôn gạo	4631
68	Bán buôn thực phẩm	4632
69	Bán buôn đồ uống	4633
70	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
71	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
72	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
73	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
74	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
75	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
76	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
77	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
78	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
79	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
80	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
81	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
82	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
83	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
84	Hoạt động thú y	7500
85	Hoạt động của các vườn bách thảo, bách thú và khu bảo tồn tự nhiên	9103
86	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

87	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Dịch vụ tư vấn giáo dục	8560
88	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện	8610
89	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
90	Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc Chi tiết: Kinh doanh trò chơi có thưởng cho người nước ngoài	9200
91	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
92	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
93	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
94	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
95	Hoạt động trung gian tiền tệ khác Chi tiết: Đại lý đổi ngoại tệ	6419

2. Ủy quyền thực hiện:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi Khoản 3 Điều 4 Điều lệ của Công ty tương ứng với các ngành nghề được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt bổ sung vào hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty.

- Giao Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để tiến hành đăng ký kinh doanh ghi nhận việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo đúng quy định pháp luật và các quy định của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Thành Vinh

Số: 04/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2016

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FAROS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành rà soát Điều lệ của Công ty. Theo đó, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và tạo thuận lợi cho Công ty trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty trên thực tế.

Do đó, Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung được quy định tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Trân trọng./.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG
FAROS

Lê Thành Vinh



NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FAROS

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1.	Khoản 3 Điều 2 Điều lệ	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, người đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty:</p> <p>1...; 2...; 3. <i>Trụ sở đăng ký của Công ty:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Địa chỉ: Số 36 đường Phạm Hưng, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</i> • <i>Điện thoại: 04.32242600</i> • <i>Fax: 04.32242601</i> • <i>E-mail:</i> • <i>Website:</i> 	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, người đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty:</p> <p>1...; 2...; 3. <i>Trụ sở đăng ký của Công ty:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Địa chỉ: Số 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</i> • <i>Điện thoại: 04.32242600</i> • <i>Fax: 04.32242601</i> • <i>E-mail:</i> • <i>Website:</i> 	Thay đổi nội dung về địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo Nghị quyết số 04/NQ-DHDCD-FAROS ngày 09/6/2016 của DHDCD bất thường lần 2 Công ty CP Xây dựng Faros
2.	Khoản 8, Điều 22 Điều lệ	<p>Điều 12: Chuyển nhượng cổ phần</p> <p>1...; 2...; 3...; 8. <i>Phi chuyển nhượng cổ phần: Cổ đông thực hiện chuyển nhượng cổ phần có trách nhiệm nộp phi chuyển nhượng cổ phần theo mức phi quy định của Công ty tại từng thời điểm. ”</i></p>	<p>Điều 12: Chuyển nhượng cổ phần</p> <p>1...; 2...; 3...; 8. <i>Phi chuyển nhượng cổ phần: Cổ đông thực hiện chuyển nhượng cổ phần có trách nhiệm nộp phi chuyển nhượng cổ phần theo mức phi quy định của Công ty tại từng thời điểm. ”</i></p>	Phù hợp với các quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật. Faros đã là Công ty đại chúng, việc chuyển nhượng cổ phần sẽ thực

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
3.	Khoản 1 Điều 22 Điều lệ	<p>Điều 22. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.</p>	Đã quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ	Căn cứ theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành
4.	Khoản 4, 5 Điều 26 Điều lệ	<p>Điều 26. Thẻ thực hiện hành hợp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p>4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phân ánh được mong muốn của đa số người dự họp;</p> <p>5. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phân ánh được mong muốn của đa số người dự họp;</p>	Đề xuất bỏ một khoản do 02 khoản bị lặp lại nội dung	
5.	Điều 27 Điều lệ	<p>Điều 27. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định</p>	<p>Điều 27. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định</p>	Điều 143 và 144 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định Công ty được tùy nghi

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	<p>thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>b. Các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>(i) Thay đổi, sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>(ii) Định hướng phát triển Công ty.</p> <p>(iii) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>(iv) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm Tổng giám đốc;</p> <p>(v) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được kiểm toán.</p> <p>(vi) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>(vii) Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> <p>2. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:</p> <p>a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>(i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>(ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p>	<p>thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>2. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:</p> <p>a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>(i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>(ii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>(iii) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>(iv) Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p> <p>b. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất năm mươi một (51%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Điểm a và Điểm c, Khoản này.</p> <p>c. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một</p>	<p>quy định các điều khoản này trong Điều lệ công ty.</p> <p>Do đó đề xuất bỏ điểm b Khoản 1 và Tiết (ii) Điểm b khoản 2 Điều 27 của Điều lệ hiện hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai hoạt động kinh doanh của công ty trên thực tế.</p>

STT	Điều khoản đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	<p>Nội dung sửa đổi, bổ sung</p> <p>(iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>(iv) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>(v) Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p> <p>b. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất năm mươi một (51%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Điểm a và Điểm c, Khoản này.</p> <p>c. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang</p>	<p>Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung</p> <p>số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.</p> <p>3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông hoặc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua;</p>	<p>Bổ sung Khoản 3 Điều 27 phù hợp quy định tại Khoản 5 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014 và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong quá trình hoạt động.</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>nhau.</p> <p>3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua;</p>		
6.	<p>Khoản 1 và Khoản 6 Điều 28 Điều lệ</p>	<p>Điều 28. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p> <p>2... 3... 4... 5...</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</p> <p>....</p>	<p>Điều 28. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông trừ các nội dung liệt kê tại Điểm a Khoản 2 Điều 27 Điều lệ này bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</p> <p>2... 3... 4... 5... 6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi cho tất cả các cổ đông hoặc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</p> <p>....</p>	<p>Làm rõ quy định về các trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng VB nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai hoạt động kinh doanh của công ty trên thực tế.</p> <p>Căn cứ quy định tại Khoản 6 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
7.	<p>Khoản 4 Điều 29</p>	<p>Điều 29. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1....</p>	<p>Điều 29. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1....</p>	<p>Căn cứ quy định tại Khoản 3</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	<p>1. Nội dung sửa đổi, bổ sung</p>	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1.	<p>Khoản 4 Điều 29 Điều lệ</p>	<p>2..... 3....</p> <p>4. Chủ tọa và thư ký chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và phải được gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về đồng ý được công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p>	<p>2..... 3....</p> <p>4. Chủ tọa và thư ký chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và phải được gửi cho tất cả các cổ đông hoặc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p>	<p>Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
2.	<p>Khoản 1 Điều 32 Điều lệ</p>	<p>Điều 32. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty tối đa là bảy (07) thành viên, số lượng thành viên Hội đồng quản trị mỗi nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành cần có lộ trình theo định hướng tối thiểu</p>	<p>Điều 32. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty tối thiểu là năm (05), tối đa là mười một (11) thành viên, số lượng thành viên Hội đồng quản trị mỗi nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên nắm giữ các chức danh điều hành</p>	<p>Phù hợp với quy định tại Khoản 1, 2 Điều 30 Thông tư 121</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>mỗi phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên không điều hành. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p> <p>...</p>	<p>với các thành viên độc lập, trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p> <p>...</p>	
9.	<p>Điểm c Khoản 3 Điều 32 Điều lệ</p>	<p>Điều 32. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1... 2... 3. a... b... c. Thành viên hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên hội đồng quản trị công ty khác.</p>	<p>Điều 32. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1... 2... 3. a... b... c. Thành viên hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên hội đồng quản trị công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế hoặc là người đại diện của công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán.</p>	<p>Phù hợp quy định tại Khoản 3 Điều 30 Thông tư 121</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
10.	<p>Điểm c Khoản 2 Điều 33 Điều lệ</p>	<p>Điều 33. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị ... 2.... c. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p>	<p>Lập lại nội dung của Khoản 2 Điều 33 Điều lệ</p>
11.	<p>Khoản 4 Điều 33 Điều lệ</p>	<p>Điều 33. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị 4.Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và những Người quản trị công ty trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua. 4.Trừ khi pháp luật quy định khác, Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho nhân viên cấp dưới và các Người quản lý công ty đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.</p>	<p>Điều 33. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị 4.Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và những Người quản trị công ty trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua. 5.Trừ khi pháp luật quy định khác, Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho nhân viên cấp dưới và các Người quản lý công ty đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.</p>
12.	<p>Khoản 2 Điều 36 Điều lệ</p>	<p>Điều 36. Thành viên Ban kiểm soát 1..... 2.Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng</p>	<p>Phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>



STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>Nội dung sửa đổi, bổ sung</p> <p>quản trị, Tổng giám đốc và các Người quản lý công ty của Công ty. Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	<p>Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung</p> <p>quản trị, Tổng giám đốc và các Người quản lý công ty của Công ty. Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	<p>Căn cứ sửa đổi, bổ sung</p>
13.	<p>Điểm g Khoản 1 Điều 37 Điều lệ</p>	<p>Điều 37. Ban Kiểm soát</p> <p>1.....</p> <p>g. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại Khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.</p>	<p>Điều 37. Ban Kiểm soát</p> <p>1.....</p> <p>g. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại Điểm f Khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.</p>	<p>Phù hợp với nội dung của khoản này.</p>

Số: 05/TTr-HĐQT-FAROS

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FAROS

Vừa qua, Ông Hoàng Như Quyên- thành viên Ban Kiểm soát đã gửi Đơn đề nghị xin thôi giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát vì lý do cá nhân. Xét theo quy định tại Điều 36 Khoản 1 và Khoản 7 Điểm c tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros, Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua vấn đề về nhân sự thuộc thẩm quyền của **ĐHĐCĐ** như sau:

- 1. Thông qua việc chấp thuận đề nghị cho thôi giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros đối với Ông Hoàng Như Quyên kể từ ngày 22/11/2016.**

Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của những người được miễn nhiệm theo đúng quy định của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros và của pháp luật có liên quan.

- 2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS của Công ty Cổ phần Xây dựng Faros như sau:**

Theo quy định tại Điều 36 Khoản 1 Điều lệ Công ty, số lượng thành viên BKS phải đảm bảo từ 3 – 5 thành viên. Do vậy, để phù hợp với quy định của Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng, **HDQT** kính trình **ĐHĐCĐ** xem xét việc bầu bổ sung thêm 01 thành viên BKS.

Danh sách ứng viên sẽ được thống nhất và đệ trình tại Đại hội sau khi tổng hợp từ việc đề cử, ứng cử của các cổ đông và/hoặc của BKS đương nhiệm.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng cảm ơn!



Lê Thành Vinh